

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 18-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Th Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2021 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 526/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 05/01/2021 đối với bị cáo:

Đặng Huy Th, sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Định; thường trú: Ấp L, xã Ph, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Gi, sinh năm 1962 và bà Đặng Thị T, sinh năm 1958; bị cáo có vợ tên Cao Phạm Th T, sinh năm 1987; bị cáo có 05 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 04/3/2013, Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động bảo trợ xã hội Phú Văn 24 tháng theo quyết định số 1486/QĐ-UBND, chấp hành xong ngày 09/02/2015; Ngày 24/8/2015, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động bảo trợ xã hội Phú Văn 24 tháng theo quyết định số 202/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 08/5/2017; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/9/2020. Có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Thị Huế Th, sinh năm 1985; địa chỉ: Số A, khu phố Th, phường D, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Đình B,

sinh năm 1980 và anh Nguyễn Đình Q, sinh năm 1983; cùng địa chỉ: Số nhà 043 khu phố Đ, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Nhật M, sinh năm 1988; Vắng mặt.
2. Chị Nguyễn Mộng X, sinh năm 1996; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13/9/2020 Đặng Huy Th đến nhà anh Nguyễn Đình B, sinh năm 1980, tại địa chỉ số 43 khu phố Đ, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương mượn 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave Alpha, màu vàng, đen – bạc, biển số 61C1-31586, số khung 1209BY352947, số máy C12E-3153034 để đến nhà bạn mượn tiền mua sữa và tã cho con. Khi đi đến đường Nguyễn Trãi, đoạn đường trước nhà sách Hoàng Phúc thì Th nhìn thấy phía bên phải có chị Nguyễn Thị Huế Th đang bế con nhỏ và đi bộ cùng em gái Nguyễn Mộng X, Th nhìn thấy trên cổ chị Huế Th có đeo 01 sợi dây chuyền vàng nên Th điều khiển xe đi theo sau chị Huế Th khoảng 100m, khi thấy chị Huế Th quẹo vào hẻm, Th chạy xe qua mặt chị Huế Th khoảng 20m rồi quay lại, đến trước số nhà 88/2 khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An thì Th áp sát đối diện chị Huế Th đang bế con và dùng tay trái giật sợi dây chuyền trên cổ chị Huế Th, sau đó điều khiển xe chạy ra đường Nguyễn Trãi để tẩu thoát. Chị Huế Th tri hô nên người dân ở ngoài đường truy đuổi không chế bắt giữ Th giao cho cơ quan Công an cùng tang vật và phương tiện.

Tại Biên bản kết luận giám định số 4859/C09B ngày 16/10/2020 và Kết luận định giá tài sản số 201/BB.ĐG ngày 16/11/2020 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 mặt dây chuyền hình trái tim có gắn nhiều viên đá màu trắng xung quanh viên và móc bằng kim loại màu vàng, tổng khối lượng (cả đá) là 1,4 chỉ trị giá 2.900.000 đồng.

- *Vật chứng thu giữ:*

+ 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Apha, màu vàng – đen – bạc, biển số 61C1-215.86 (số khung: 1209BY352947, số máy: C12E – 3153034);

+ 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, khối lượng 3,9267 gam. Hàm lượng vàng là 60%;

+ 01 (một) mặt dây chuyền hình trái tim có gắn nhiều viên đá màu trắng xung quanh viên và móc bằng kim loại màu vàng, tổng khối lượng (cả đá) là 1,7129 gam. Hàm lượng vàng là 61,12%;

- *Xử lý vật chứng:*

+ 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Apha, màu vàng – đen – bạc, biển số 61C1-215.86 (số khung: 1209BY352947, số máy: C12E – 3153034).

Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Đình Bảo, anh Bảo không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên ngày 19/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả xe cho anh Bảo.

- Trách nhiệm dân sự: 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 (một) mặt dây chuyền hình trái tim có gắn nhiều viên đá màu trắng xung quanh viền và móc bằng kim loại màu vàng, tổng khối lượng (cả đá) là 1,4 chỉ, ngày 16/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả cho bị hại Nguyễn Thị Huế Th.

Tại cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 07 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Huy Th về tội Cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Đặng Huy Th từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Huy Th không tranh luận, không đối đáp và bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi bị cáo Đặng Huy Th công khai sử dụng xe máy tiếp cận bị hại và giật sợi dây chuyền trị giá 2.900.000 đồng trên cổ bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản xác định địa điểm, Biên bản kết luận giám định số 4859/C09B ngày 16/10/2020, Kết luận định giá tài sản số 201/BB.ĐG ngày 16/11/2020 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An. Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội

của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã 02 lần bị đưa đi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động bảo trợ xã hội Phú Văn.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe mô tô nhãn Honda Wave Apha, màu vàng – đen – bạc, biển số 61C1-215.86 (số khung: 1209BY352947, số máy: C12E – 3153034) là tài sản của anh Nguyễn Đình Bảo, anh Bảo không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên ngày 19/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại xe cho anh Bảo là đúng quy định pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 (một) mặt dây chuyền hình trái tim có gắn nhiều viên đá màu trắng xung quanh viên và móc bằng kim loại màu vàng, tổng khối lượng (cả đá) là 1,4 chỉ, ngày 16/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả cho bị hại Nguyễn Thị Huế Th, chị Th không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Th phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Huy Th phạm tội Cướp giật tài sản.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Huy Th 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2020.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Huy Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kim Hoa